

MỘT SỐ PHẨM CHẤT NGHỀ NGHIỆP CỦA LUẬT SƯ

Chu Liên Anh

Trường Đại học Luật Hà Nội.

1. Những phẩm chất đạo đức

Đạo đức nghề nghiệp của luật sư được thể hiện ở hai khía cạnh trong hoạt động nghề nghiệp của họ. *Thứ nhất*, luật sư là người được khách hàng thuê để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của khách hàng. *Thứ hai*, luật sư có vai trò trợ giúp pháp lý, phản biện cho các cơ quan tư pháp để đảm bảo công lý và sự tuân thủ pháp luật. Khi hành nghề, luật sư cần phải tuân thủ những quy tắc đạo đức nghề nghiệp. Theo PGS. T.S Lê Hồng Hạnh, thì đạo đức nghề nghiệp của luật sư bao gồm những quy tắc chung về đạo đức của bản thân luật sư trong mối quan hệ với khách hàng, cơ quan Nhà nước và đồng nghiệp khi hành nghề⁽¹⁾.

Trên cơ sở phân tích các quan điểm về phẩm chất đạo đức của luật sư, chúng tôi cho rằng, luật sư phải là người có được chữ tín trong nghề nghiệp và phong cách sống lành mạnh. Muốn vậy, ở luật sư phải có được một số phẩm chất đạo đức cơ bản sau:

- *Tính trung thực* là phẩm chất hàng đầu trong đạo đức của người luật sư. Tính trung thực được thể hiện qua sự ngay thẳng, thật thà, tôn trọng sự thật, tôn trọng sự công bằng. Chỉ khi nào luật sư chân thực trong mỗi tương giao với khách hàng thì khách hàng mới vững tin vào dịch vụ pháp lý mà luật sư đã hoặc sẽ giúp đỡ họ. Tính trung thực đòi hỏi khi hành nghề luật sư phải tôn trọng sự thật và các chuẩn mực pháp luật. Luật sư bảo vệ quyền lợi của khách hàng nhưng không vì thế mà đi ngược lại công lý. Một luật sư dù có coi quyền lợi của khách hàng là tối cao đi nữa thì cũng không được phép hậu thuẫn cho các hành vi gian dối, bất hợp pháp. Luật sư không thể giúp đỡ khách hàng vi phạm pháp luật hoặc trốn tránh những chế tài do pháp luật quy định. Khi hành nghề, luật sư phải nhận thức rõ họ là người bảo vệ pháp luật chứ không phải là nô lệ cho khách hàng của mình, và càng không thể là người tiếp tay cho khách hàng thoát khỏi sự trừng phạt của pháp luật. Trong trường hợp này, luật sư phải là người giải thích pháp luật và thuyết phục để khách hàng của mình hiểu mà xử

sự đúng pháp luật.

- *Tinh thần trách nhiệm cao* là phẩm chất đạo đức không thể thiếu ở người luật sư. Trách nhiệm nghề nghiệp của luật sư thể hiện ở sự tận tụy trong công việc, sự chu đáo, cẩn trọng khi thực hiện hành vi tư vấn và tranh tụng. Trong hoạt động bào chữa, nhiều luật sư do thiếu tinh thần trách nhiệm với khách hàng của mình, chỉ đọc cáo trạng rồi “cãi” cho xong chứ không nghiên cứu hồ sơ vụ án. Hoặc có trường hợp luật sư đọc hồ sơ tốc hành, viết bài bào chữa cũng tốc hành, không kịp xem cáo trạng của Viện kiểm sát, rồi cũng nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát tranh tụng một cách đại khái, miễn sao tại phiên tòa có mặt của luật sư để khỏi vi phạm thủ tục tố tụng là được. Một luật sư có trách nhiệm là một luật sư dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm trước những việc làm của mình. Luật sư phải dám đương đầu với những quan điểm tố tụng trái ngược với mình. Điều nguy hiểm nhất đối với luật sư là không có quan điểm riêng và không biết bảo vệ chính kiến của mình. Điều này sẽ làm cho luật sư thụ động khi tranh tụng và việc tranh tụng sẽ không có hiệu quả.

- *Bí mật nghề nghiệp* là một phẩm chất đạo đức của nghề luật sư. Bảo vệ bí mật cho khách hàng là một yêu cầu đối với luật sư, bởi nếu không thì khách hàng có thể miễn cưỡng khi kể với luật sư tất cả những tình tiết có liên quan đến sự việc. Điều này sẽ gây khó khăn cho luật sư trong việc bảo vệ quyền lợi cho khách hàng. Vấn đề đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động luật sư phải kết hợp hài hòa giữa nghĩa vụ tôn trọng sự thật với nghĩa vụ không tiết lộ những bí mật mà khách hàng đã cho luật sư biết. Chẳng hạn, khách hàng kể cho luật sư nghe về một hành vi phạm tội của mình không có trong hồ sơ vụ án trong một vụ đồng phạm, nhưng khi bị thẩm vấn trước Tòa thì kiên quyết không nhận tội. Lẽ dĩ nhiên, nhiệm vụ đầu tiên của luật sư trong trường hợp này là thuyết phục khách hàng thấy được sự phi lý trong quan điểm của họ, làm họ hiểu được rằng, tốt hơn cả là nói ra sự thật. Mặt khác, bản thân luật sư phải trung thực, không được nói những điều gian dối hoặc dùng thủ đoạn để che dấu hoặc bóp méo sự thật.

- *Luật sư cần phải có lòng nhân ái.* Một luật sư chân chính phải có tình thương với con người, biết thông cảm với nỗi đau khổ của họ. Đó là một trong những động lực làm cho người luật sư luôn hướng tới bảo vệ lẽ phải và công bằng xã hội.

2. Những phẩm chất năng lực nghề nghiệp

- *Kiến thức pháp luật vững và hiểu biết sâu rộng về các lĩnh vực đời sống xã hội.* Ngành luật điều chỉnh tất cả các mối quan hệ của xã hội. Pháp luật không cố định mà luôn luôn biến chuyển theo bước tiến và nhu cầu của phát triển kinh tế và đời sống xã hội. Để có thể hoạt động có hiệu quả, luật sư phải luôn luôn tìm học để hoàn thiện vốn kiến thức của mình. Học qua sách vở, học qua đồng nghiệp và qua chính kinh nghiệm của mình. Các vụ việc pháp luật có

thể xảy ra trong mọi mặt của đời sống xã hội. Điều này đòi hỏi luật sư phải có kiến thức sâu rộng về các lĩnh vực xã hội. Đặc biệt, thời kỳ hội nhập đòi hỏi người luật sư phải có hiểu biết về pháp luật quốc tế và thông thạo ngoại ngữ để có thể giải quyết được các vấn đề có yếu tố nước ngoài.

- *Kỹ năng tư duy* giúp cho luật sư có thể nghiên cứu hồ sơ, nắm được những tình tiết có liên quan đến vụ án, các quy định của pháp luật áp dụng đối với vụ án. Từ đó, luật sư có điều kiện xác định những chứng cứ nào còn chưa rõ ràng, những chứng cứ nào có thể sử dụng để bảo vệ cho quan điểm tố tụng của mình. Qua đó, luật sư chuẩn bị kế hoạch xét hỏi và đề cương tranh luận bảo vệ quan điểm tố tụng của mình tại phiên tòa.

- *Kỹ năng giao tiếp* ảnh hưởng nhiều đến hiệu quả hoạt động của luật sư. Khi tiếp xúc với khách hàng, luật sư cần phải có thái độ lịch sự, biết thông cảm, biết lắng nghe và thể hiện thái độ sẵn sàng quan tâm, chia sẻ với những rắc rối mà khách hàng đang gặp phải. Luật sư phải làm cho khách hàng có được sự tin cậy hoàn toàn vào sự giúp đỡ mà luật sư đang dành cho họ. Đặc biệt, khi tiếp xúc với bị cáo, luật sư phải làm cho họ hiểu rằng, họ không bị cô lập với xã hội. Thông qua luật sư, xã hội dường như đang thể hiện sự vị tha, đang giúp đỡ họ. Vì vậy, luật sư trở thành chỗ dựa tin cậy đối với bị cáo. Ở đây, luật sư cần phải biết nhìn ra những gì tích cực còn lại ở họ để giáo dục họ. Nhà tâm lý học người Nga V.I. Vaxiliev cho rằng, thành công của người luật sư phần lớn phụ thuộc vào việc cư xử khéo léo với người khác, vào sự tiếp cận đúng đắn với thân chủ, vào sự tương tác giữa luật sư với điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán ⁽²⁾.

- *Kỹ năng tranh tụng* biểu hiện ở các kỹ năng viết những bản luận cứ hoặc kiến nghị gửi lên tòa và kỹ năng biện luận, tranh tụng trước tòa. Kỹ năng tranh tụng phụ thuộc nhiều vào khả năng sử dụng ngôn ngữ và phương tiện biểu cảm phi ngôn ngữ của luật sư. Kỹ năng tranh tụng thể hiện ở khả năng nói hay, nói giỏi, lập luận chặt chẽ và có sức thuyết phục cao. Khi tham gia tranh luận tại phiên tòa, luật sư sử dụng mọi biện pháp do pháp luật quy định để thuyết phục tòa về tính đúng đắn trong quan điểm của mình. Ở đây, điều quan trọng là duy trì được sự tập trung chú ý của mọi người. Vì vậy, luật sư cần tích cực hoá khả năng nhận thức của người nghe, dẫn dắt họ theo dòng suy luận của mình. Thông thường, sức thuyết phục của bài nói được tạo nên bởi:

+ Sự lập luận chặt chẽ của bài nói: Các căn cứ đưa ra phải được viện dẫn, chứng minh về nguồn gốc xuất xứ của nó, quá trình chứng minh phải đảm bảo tính lôgic, các đánh giá kết luận không được ngụy biện.

+ Sự kết hợp với các phương tiện biểu cảm phi ngôn ngữ: Người nói phải có phong cách tự tin, phải có thái độ trân trọng người nghe. Trong khi diễn đạt cần phải có sự kết hợp hài hoà với động tác, cử chỉ, ánh mắt, ngữ điệu, giọng nói...

+ Người nói phải có kiến thức sâu rộng về lĩnh vực đang trình bày. Kiến thức của luật sư chính là cơ sở để hình thành kỹ năng hùng biện⁽³⁾.

- *Kỹ năng kiểm soát cảm xúc.* Tính chất công khai, trực tiếp của hoạt động xét xử tạo nên sự tác động của điều kiện ngoại cảnh lên tâm lý những người tham gia, trong đó có luật sư. Kiểm soát và chế ngự được xúc cảm của mình sẽ giúp luật sư có được sự tự chủ và bản lĩnh vững vàng khi tham gia tố tụng.

Chất lượng hoạt động nghề nghiệp của luật sư phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó quan trọng hơn cả là những phẩm chất về đạo đức và năng lực trong nhân cách của họ. Một luật sư không có đạo đức nghề nghiệp thì sẽ không thể có lương tâm và trách nhiệm đối với cộng đồng, Nhà nước và pháp luật. Một luật sư không có năng lực không những làm hại khách hàng của mình mà còn làm giảm uy tín nghề nghiệp, làm ảnh hưởng đến sự công bằng, nghiêm minh của pháp luật. Để có được kỹ năng hành nghề cao, đáp ứng được yêu cầu mới của quá trình hội nhập, người luật sư phải không ngừng học hỏi và hoàn thiện phẩm chất nhân cách của mình.

Chú thích

1. PGS. TS Lê Hồng Hạnh (Chủ biên). *Đạo đức và kỹ năng của luật sư trong nền kinh tế định hướng xã hội chủ nghĩa*. NXB Đại học sư phạm Hà Nội, 2002, tr. 56, tr. 213- 267.
2. Vaxiliev. B.L. *Tâm lý học pháp lý*. NXB Pháp lý, Mátxcova, 1996, tr. 121, (tiếng Nga).
3. Enikeev. M.I. *Cơ sở của tâm lý học đại cương và tư pháp*. NXB Mátxcova, 1996, tr. 275, (tiếng Nga).